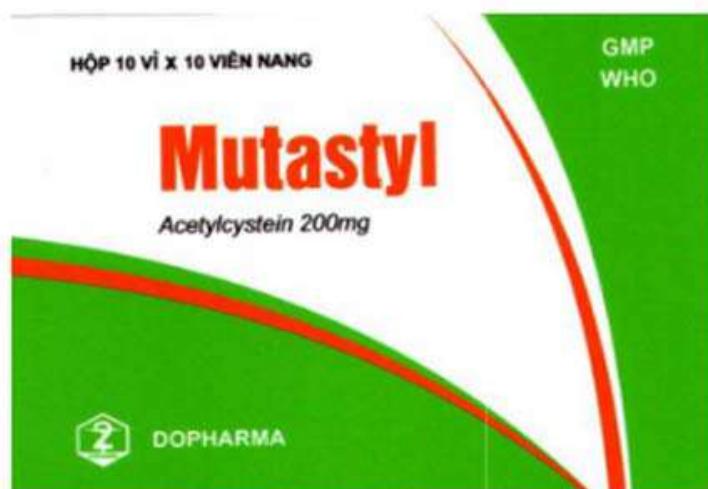
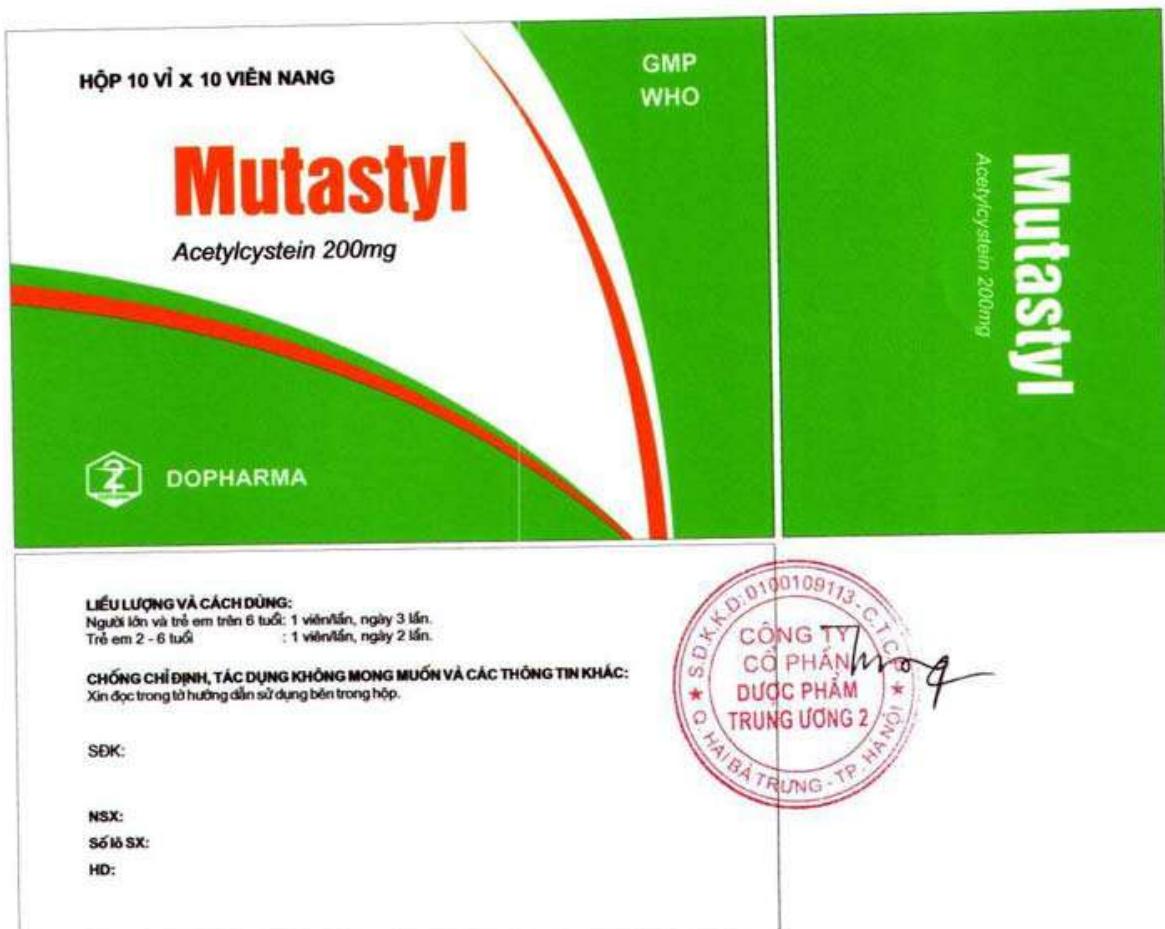


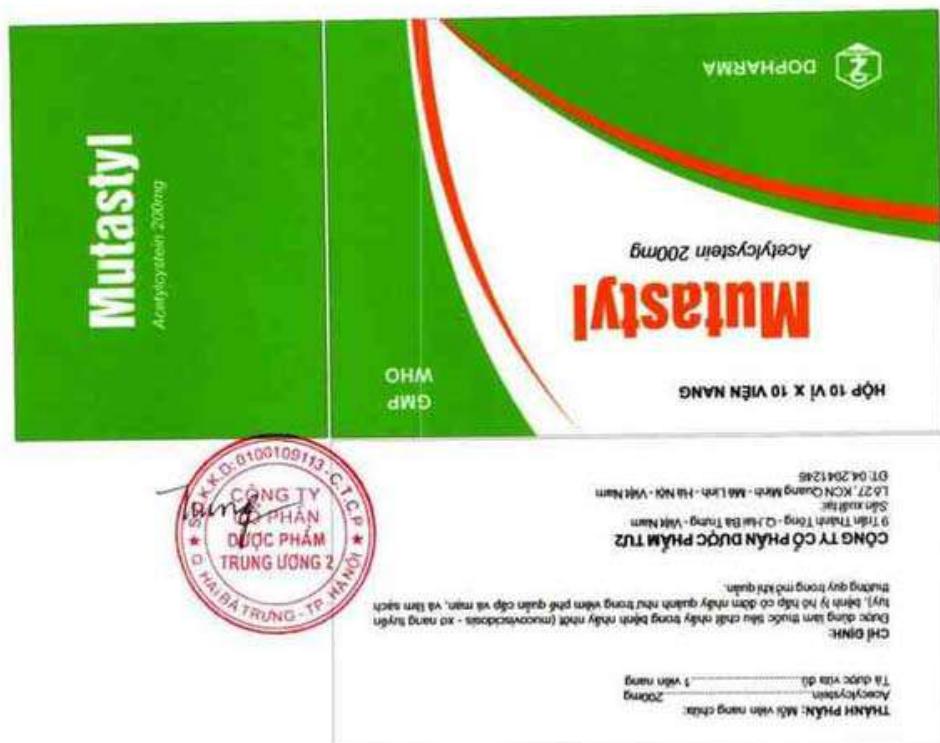
<https://trungtamthuoc.com/>



MẪU HỘP



<https://trungtamthuoc.com/>



1
1
1
1
1



26/158bs

MẪU VỈ



Số lô SX, HD được in chìm trên vỉ



MẪU TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

ĐẶC KÍCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC KHÔNG
HẾ XA TÁM TẠT DÀI THỜI

GMP - WHO

HỖ CẤP THÊM THÔNG TIN XIN HỎI VỀ VIỆC THUỐC ĐIỀU TRỊ

Viên nang

Mutastyl

TRÌNH BẢN: Hộp 10 vỉ x 10 viên nang

CÔNG THỨC:

Acetylcysteine 200 mg
Tá dược (Lactose, Avicel, Magnesi stearat) vừa đủ 1 viên nang

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Acetylcysteine (N-acetylcysteine) là dẫn chất N-acetyl của L-cystein, một amino-acid tự nhiên. Acetylcysteine được dùng làm thuốc tiêu chất nhầy, làm giảm độ粘性 của dịch ở phổi và mũi hoặc bằng cách tách đứt các nối disulfua trong mucoprotein và tao thuận lợi để tăng dòng ra ngoài bằng hơi, dẫn lưu và/hoặc bằng phương pháp co học.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC BỘNG HỌC:

Mutastyl hấp thu nhanh qua đường bôc mukosa và bị phân giải thành cysteine và sau đó được chuyển hóa. Sau 1-2 giờ, 30% đến 40% lượng thuốc trong khoảng 0,5-1h sau uống. Không dung nhan hau khi dùng thuốc và có thể do chuyển hóa trong thận nhanh và chuyển hóa bước đầu trong gan. Độ thay đổi thời gian có thể chiếm 20%-40 thành thời toàn thân.

Sau khi dùng, mức độ cao của acetylcysteine toàn phần là 0,25%.

CHỈ KHI NHÀ:

Được dùng làm thuốc tiêu chất nhầy trong bệnh nhày nhít (mucoviscidosis - xơ nang huyền tuy), bệnh lý hô hấp có kèm mucus như trong viêm phế quản cấp và mạn, và làm sạch đường tuy trong menses.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn và trẻ em trên 6 tuổi: 1 viên/lần, ngày 3 lần.

Trẻ em 2-6 tuổi: 1 viên/lần, ngày 2 lần.

CHỐNG CẤM DÙNG:

Tán sốn (nguy cơ phản ứng co thắt phế quản với tất cả các dạng thuốc chứa acetylcysteine).

Quá mẫn với acetylcysteine.

Trẻ em dưới 2 tuổi.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Acetylcysteine là 1 chất khử mẩn không dùng đồng thời với các chất oxy hóa.

Không được dùng đồng thời với các thuốc họ khác hoặc bất cứ thuốc nào làm giảm bài tiết dinh phế quản trong thời gian điều trị.

Acetylcysteine phản ứng với 1 số kim loại, đặc biệt sắt, никel, đồng, cao su. Cần tránh tiếp xúc với các chất đó.

THẨM TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Phát hiện bất kỳ phản ứng dị ứng nào khi dùng acetylcysteine cho người có tiền sử dị ứng, nếu có sự xuất phát phổi, phải dừng thuốc phản ứng phổi phản ứng như sputum (thuốc biến), 21 ethemergen (moxalof, tác dụng ngắn) hoặc propentropium (thuốc khâm mucus) và phải ngừng acetylcysteine ngay.

Khi điều trị với acetylcysteine, có thể xuất hiện nhiều đờm loãng và phế quản, cần phải hat để lấy mẫu người bệnh giám sát ở phòng thí nghiệm.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHỒNG MUỐN:

Chưa có những nghiên cứu độc lập và có kiểm soát khi sử dụng acetylcysteine cho phụ nữ có thai, và thuốc chỉ có thể dùng trong thời gian mang thai khi thật cần thiết.

Thuốc an toàn cho người cho con bú.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Thường gặp: ADR > 1/100

Buồn nôn, nôn.

Đi ngoài /ADR < 1/1000

Buồn ngủ, nhức đầu, sốt.

Viem màng, chảy nước mũi nhiều.

Phát ban, mày đay.

Hiếm gặp: ADR < 1/1000

Có thể ảnh hưởng đến phản ứng đang phản ứng với toàn thân.

Sốt rét.

Tuy nhiên, thuốc có giải tán ổn định rõ ràng.

Thông báo cho bác sĩ các tác động không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa được ghi nhận.

QUẢ LIỆU VÀ XỬ TRÍ:

Chưa có thông tin về trường hợp sử dụng quá liều với liệu lượng uống theo chỉ định của thuốc.

Quá liều acetylcysteine thường xảy ra khi dùng dạng tiêm truyền.

BẢO QUẢN: Ở nhiệt độ dưới 10°C, nơi khô, tránh ánh nắng.

HẠN DUNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng quá thời hạn ghi trên bao bì.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 2

Số 8 Trần Thành Tông - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội - VIỆT NAM

Sản xuất tại:

Lô 27, KCN Quang Minh - Mê Linh - Hà Nội - VIỆT NAM

ĐT: 04.227.4126

Hà nội, ngày 01 tháng 07 năm 2012

Giám đốc



Nguyễn Văn Khanh

Phó Cục trưởng
Nguyễn Văn Khanh



Đỗ Tiến Dũng